TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 181/2022/QĐCNTTLH	*N Đ, ngày 20 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Cao Thị A và anh Nguyễn Đình H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Cao Thị A.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị Cao Thị A, sinh năm 1989

Trú tại: khối T T, thị trấn N Đ, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An

- Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1990

Trú tại: khối T T, thị trấn N Đ, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị A và anh Nguyễn Đình H.

- Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Thị Quỳnh Y, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2018 và Nguyễn Thị Quỳnh P, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2012 cho chị A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con cho chị A mỗi tháng 01 (một) triệu đồng bắt đầu từ tháng 10 năm 2022

cho đến khi con chung đã thành niên và có khả năng lao động để tự nuôi mình. Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

Kể từ ngày chị Cao Thị A có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chưa thi hành hàng tháng, anh Nguyễn Đình H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: chị A và anh H tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: chị A và anh H không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện N Đ;
- THADS huyện N Đ;
- UBND xã Nghĩa Trung, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An (nơi thực hiện ĐKKH)
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lý Quang Tình